TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 05 - 2024
V/v:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thu Trang và bà Hồ Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2024, về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 05 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Hồ Sỹ Q, sinh năm 1984 - Vắng mặt;

Cùng nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/02/2024, bản tự khai ngày 28/02/2024 và trong quá trình giả iquyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Sỹ Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 18/02/2008 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, hạnh phúc được ba năm đầu. Đến khoảng tháng 11/2011, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Q thường xuyên chửi bới xúc phạm và đánh đập chị. Vợ chồng không thể hòa hợp được và đã ba lần sống ly thân nhau. Cuối năm 2023, vợ chồng mâu

thuẫn trầm trọng, chị đã thuê nhà ở nơi khác, sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh Q nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Sỹ Q.

- Về con chung: Chị và anh Hồ Sỹ Q có 02 con chung là Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 và Hồ Thị H2, sinh ngày 01/08/2012. Từ khi sống ly thân hai con chung ở với anh Q. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu H2 và giao cháu H1 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19/04/2024 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hồ Sỹ Q trình bày: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ nhưng chưa đến mức trầm trọng. Chị H cho rằng anh không tôn trọng chị, bênh vực con nên mới nộp đơn ly hôn. Anh vẫn còn tình cảm với chị H, muốn vợ chồng đoàn tụ để chung sống hạnh phúc nên anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 và Hồ Thị H2, sinh ngày 01/8/2012. Hiện tại cả hai con chung đang ở với anh. Nếu chị H kiên quyết ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 04/2024 cho đến khi các con chung đều đủ tuổi trưởng thành.

Tại bản tự khai ngày 02/05/2024, cháu Hồ Thị H1 xin được ở với bố là Hồ Sỹ Q và cháu Hồ Thị H2 có mong muốn, nguyện vọng được ở với mẹ là Nguyễn Thị H.

Kết quả xác minh tại UBND xã Q cho biết: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 02/02/1986 và anh Hồ Sỹ Q, sinh ngày 18/03/1984 không đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Anh Q và chị H sinh sống thường xuyên tại xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, anh Q và chị H có 02 con chung là Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 và Hồ Thị H2, sinh ngày 01/08/2012. Giữa anh Q, chị H có mâu thuẫn như thế nào địa phương không biết vì không ai yêu cầu hòa giải ở Cơ sở. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh Q và yêu cầu giải quyết về con chung thì địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử và thư ký phiên toà đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn thực hiện không đầy đủ các quyền

và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71,72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hồ Sỹ Q.

- Về con: Giao con chung là Hồ Thị H2, sinh ngày 01/08/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 cho anh Hồ Sỹ Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Sỹ Q đều không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hồ Sỹ Q và có nguyện vọng nuôi con chung. Xác định đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Anh Hồ Sỹ Q có nơi thường trú tại xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

- Về việc xét xử vắng mặt các đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Q vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng. Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xứ vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Sỹ Q là hợp pháp vì tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống giữa chị H và anh Q nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng và đã sống ly thân nhau từ cuối năm 2023 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh Q có nguyện vọng được đoàn tụ và có tác động để chị H trở về đoàn tụ; tuy nhiên chị H kiên quyết xin ly hôn. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng các Điều 51 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hồ Sỹ Q.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được nuôi một con chung. Anh Hồ Sỹ Q yêu cầu được nuôi cả hai con chung. Cháu H2 có nguyện vọng được ở với chị H và cháu H1 có nguyện vọng được ở với anh Q. Xét thấy, nguyện vọng nuôi con của chị H và anh Q là chính đáng, thể hiện trách nhiệm của bậc làm cha mẹ đối với con chung. Tuy nhiên, việc giao cả hai con chung cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng sẽ tạo ra khó khăn về kinh tế, không đảm bảo được các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cho con chung phát triển toàn diện. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận nguyện vọng nuôi con của chị Nguyễn Thị H; nên giao con chung Hồ Thị H2, sinh ngày 01/08/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý.

Anh Q yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con, mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tuy nhiên anh Q và chị H mỗi người đều nuôi một con chung nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[2.3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Sỹ Q đều không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hồ Sỹ Q.

2. Về con: Giao con chung là Hồ Thị H2, sinh ngày 01/08/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung là Hồ Thị H1, sinh ngày 30/11/2008 cho anh Hồ Sỹ Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị H, anh Hồ Sỹ Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005433 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Lưu;
- UBND xã Nam Nghĩa, huyện Nam Đàn (nơi ĐKKH năm 2008);
- Lưu hồ sơ và VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đạt Nghiệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thu Trang Hồ Thị Huyền Hồ Đ Nghiệm